

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH Học kỳ: II - Năm học: 2021 - 2022

Môn học/Nhóm: GDQP – AN – Nhóm N2
CBGD: Lê Văn Trung

Số tín chỉ: 05

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2122030238	Lê Trần Khánh An	16/12/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	7.2	7.0	8.0	7.2	
2	2122030086	Trần Phú An	25/02/2004	CCQ2203C	7.0	6.0	6.5	8.3	8.0	7.2	
3	2122030080	Nguyễn Thiên Ân	01/04/2002	CCQ2203C							
4	2122030117	Huỳnh Tôn Bảo	01/05/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	7.5	9.0	8.0	7.7	
5	2122040028	Trần Văn Bằng	19/12/2003	CCQ2203D	7.0	7.0	7.5	9.0	8.0	7.7	
6	2122030131	Lê Thành Công	29/07/2004	CCQ2203D	6.5	6.0	6.5	9.3	8.0	7.3	
7	2122030083	Mai Hùng Cường	22/01/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	7.2	8.7	7.0	7.4	
8	2122030078	Võ Thanh Danh	29/10/2004	CCQ2203C	8.0	7.0	6.5	9.7	8.0	7.8	
9	2122030239	Đoàn Thanh Dinh	01/07/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	7.2	7.0	8.0	7.1	
10	2122030079	Đặng Nguyễn Tấn Doãn	26/09/2004	CCQ2203C	6.0	6.5	6.5	7.3	8.0	6.9	
11	2122030241	Lâm Ngọc Duẩn	16/02/2004	CCQ2203D	7.0	6.0	6.5	8.7	8.0	7.2	
12	2122030235	Ngô Quốc Dũng	28/05/2001	CCQ2203C							
13	2122030121	Nguyễn Duy	28/09/2004	CCQ2203D	8.0	7.0	6.0	7.0	8.0	7.2	
14	2122030092	Vũ Khắc Duy	14/11/2004	CCQ2203C	7.0	8.0	6.0	8.3	7.5	7.4	
15	2122030111	Nguyễn Tiến Đạt	05/02/2003	CCQ2203D	7.0	7.0	6.0	6.7	8.0	6.9	
16	2122030240	Nguyễn Trọng Đạt	21/11/2003	CCQ2203D							
17	2122030072	Nguyễn Quốc Điền	07/10/2004	CCQ2203C						6.9	

					7.0	7.0	7.0	5.7	8.0		
18	2122030208	Phan Xuân Đức	25/07/2004	CCQ2203D	8.0	7.0	6.5	7.3	7.5	7.3	
19	2122170449	Phạm Trường Giang	15/02/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	6.5	8.3	8.0	7.3	
20	2122030116	Trần Tiền Giang	30/01/2004	CCQ2203D	6.0	7.0	8.0	10.0	7.5	7.7	
21	2122030212	Ngô Văn Giáp	20/02/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	7.0	6.7	8.0	7.1	
22	2122030114	Đinh Mạnh Hải	07/06/2004	CCQ2203D	6.5	7.5	7.0	6.0	7.0	6.8	
23	2122030109	Trương Từ Hải	29/09/2004	CCQ2203D	6.0	6.5	6.0	8.7	7.5	6.9	
24	2122030122	Đỗ Trung Hậu	20/11/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	6.5	5.3	8.0	6.8	
25	2122030125	Phan Văn Hậu	18/03/2004	CCQ2203D	7.0	6.5	7.0	7.0	7.5	7.0	
26	2122030103	Nguyễn Quốc Hiệp	01/01/2004	CCQ2203C	8.0	7.0	6.5	8.0	8.0	7.5	
27	2122030112	Lương Văn Hội	07/06/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	6.5	8.0	7.5	7.2	
28	2122030119	Châu Gia Huy	16/08/2004	CCQ2203D	7.0	6.0	6.5	8.0	7.5	7.0	
29	2122030082	Đặng Ngọc Huy	25/06/2003	CCQ2203C	7.0	7.5	7.2	8.7	7.5	7.6	
30	2122030107	Nguyễn Xuân Huy	15/03/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	6.0	8.0	8.0	7.2	
31	2122030089	Phạm Gia Huy	17/05/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	6.5	9.7	8.0	7.6	
32	2122030090	Trương Quốc Huy	01/04/2004	CCQ2203C	6.5	6.0	7.2	5.7	8.0	6.7	
33	2122030243	Nguyễn Hưng	23/03/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	7.5	9.0	8.0	7.7	
34	2122030106	Nguyễn Đức Kha	21/11/2004	CCQ2203D	8.0	7.0	7.0	6.0	8.0	7.2	
35	2122030088	Phạm Quang Khải	13/04/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	7.0	7.3	8.0	7.2	
36	2122030104	Võ Khắc Khải	02/10/2004	CCQ2203D	6.0	6.5	6.5	8.0	8.0	7.0	
37	2122030234	Đỗ Phúc Khánh	07/08/2004	CCQ2203C	7.0	6.0	7.0	9.0	8.0	7.4	
38	2122030118	Trần Huỳnh Đăng Khoa	08/05/2001	CCQ2203D							
39	2122030085	Trần Tuấn Kiệt	06/06/2004	CCQ2203C	8.0	7.0	8.0	10.0	7.5	8.1	
40	2122030236	Huỳnh Gia Lâm	07/12/2004	CCQ2203C						7.2	

					7.0	6.0	7.0	8.0	8.0		
41	2122030094	Phạm Hồng Lâm	07/09/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	7.0	9.3	8.0	7.7	
42	2122030233	Nguyễn Xuân Lộc	21/02/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	7.0	5.0	8.0	6.7	
43	2122030087	Huỳnh Quốc Lợi	22/01/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	7.2	8.3	8.0	7.5	
44	2122030099	Nguyễn Đức Lợi	03/07/2003	CCQ2203C	8.0	7.0	7.2	8.0	7.5	7.5	
45	2122030126	Nguyễn Thành Lợi	26/09/2003	CCQ2203D	6.5	7.0	7.0	9.3	8.0	7.6	
46	2122030075	Nguyễn Văn Mỹ	07/07/2004	CCQ2203C	6.0	7.0	8.0	9.0	8.0	7.6	
47	2122030242	Nguyễn Trung Hiếu Nam	22/04/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	6.5	7.3	8.5	7.3	
48	2122030207	Phan Nguyễn Hoàng Nam	01/01/2004	CCQ2203D							
49	2122030098	Lê Hoàng Hoài Nhân	13/08/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	7.2	9.3	8.0	7.7	
50	2122030124	Nguyễn Đình Nhất	19/01/2004	CCQ2203D	6.5	8.0	7.0	6.7	8.0	7.2	
51	2122030135	Lê Bình Phong	19/09/2004	CCQ2203D	6.5	6.5	7.0	8.7	8.0	7.3	
52	2122030101	Lê Hoàng Phúc	01/01/2004	CCQ2203C	7.5	6.0	6.0	9.7	8.0	7.4	
53	2122030211	Lê Tài Phúc	08/09/2004	CCQ2203D	7.5	7.0	7.5	8.3	8.0	7.7	
54	2122030093	Trần Văn Phúc	28/03/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	7.0	9.0	8.0	7.5	
55	2122030095	Bá Thiên Minh Quang	08/11/2004	CCQ2203C	7.5	7.0	7.0	9.0	8.0	7.7	
56	2122030137	Phạm Lê Quân	08/11/2004	CCQ2203D	7.0	6.5	7.5	9.0	7.5	7.5	
57	2122030127	Bùi Thanh Quốc	20/11/2004	CCQ2203D	7.5	6.5	6.0	6.3	8.0	6.9	
58	2122030074	Trần Minh Quốc	15/09/2004	CCQ2203C	6.5	7.5	7.0	9.7	7.0	7.5	
59	2122030136	Nguyễn Thanh Sang	07/08/2004	CCQ2203D	6.5	6.0	7.0	8.7	7.5	7.1	
60	2122170734	Phan Vũ Trường Sang	15/10/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	7.0	6.0	8.0	7.0	
61	2122030129	Nguyễn Văn Sáng	31/12/2004	CCQ2203D	8.0	7.0	7.0	7.7	7.5	7.4	
62	2122030073	Hồ Chánh Sơn	23/08/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	7.0	10.0	7.5	7.6	
63	2122030100	Lê Đặng Tài	08/02/2004	CCQ2203C							

					6.0	6.5	6.0	8.0	8.0	6.9	
64	2122030105	Lưu Văn Tài	14/07/2004	CCQ2203D	7.0	6.0	6.5	8.7	8.0	7.2	
65	2122030237	Nguyễn Hoàng Thái	20/11/2004	CCQ2203C							
66	2122030253	Nguyễn Nhựt Thành	26/04/2004	CCQ2203D	8.0	7.0	6.5	5.3	8.0	7.0	
67	2122030102	Nguyễn Quốc Thắng	19/04/2004	CCQ2203C	7.0	8.0	7.0	8.3	8.0	7.7	
68	2122030133	Lê Nhật Thiên	25/12/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	7.0	7.0	8.0	7.2	
69	2122030071	Võ Minh Thiện	01/02/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	6.0	5.3	8.0	6.6	
70	2122030115	Trần Huỳnh Tri Thức	23/09/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	7.0	7.7	8.0	7.3	
71	2122030113	Huỳnh Minh Toàn	07/11/2004	CCQ2203D	8.0	7.0	6.0	6.3	8.0	7.1	
72	2122030108	Trần Quốc Toàn	28/01/2004	CCQ2203D	6.5	7.0	6.5	9.0	8.0	7.4	
73	2122030081	Nguyễn Cao Trí	13/10/2004	CCQ2203C	6.0	7.0	7.2	7.0	8.0	7.0	
74	2122030110	Đoàn Lê Thiên Triết	22/08/2004	CCQ2203D	7.0	7.0	6.5	8.3	7.5	7.3	
75	2122030077	Trần Nhật Trương	03/02/2004	CCQ2203C	7.0	6.5	7.2	9.0	8.0	7.5	
76	2122030097	Nguyễn Văn Tuấn	08/10/2004	CCQ2203C	7.0	7.0	6.0	5.0	8.0	6.6	
77	2122030091	Mai Thanh Tùng	23/05/2004	CCQ2203C	6.5	8.0	7.0	8.7	8.0	7.6	
78	2122030209	Hoàng Kim Tuyên	14/05/2004	CCQ2203D	6.5	6.5	7.0	8.0	8.0	7.2	
79	2122030096	Huỳnh Thiên Tứ	06/12/2004	CCQ2203C	7.5	6.0	6.0	7.7	7.5	6.9	
80	2122030132	Trần Văn Vĩ	24/02/2004	CCQ2203D	7.5	7.0	7.0	8.3	8.0	7.6	
81	2122170655	Lê Quốc Việt	14/04/2004	CCQ2203C	6.5	7.0	6.5	10.0	7.0	7.4	
82	2122030130	Nguyễn Tam Vinh	06/02/2004	CCQ2203D	7.5	7.0	6.5	8.0	7.5	7.3	
83	2122030084	Đặng Ngọc Vương	12/08/2004	CCQ2203C	7.0	6.5	7.0	8.7	8.0	7.4	
84	2122030076	Huỳnh Trung Vương	04/07/2004	CCQ2203C	7.5	6.5	7.2	4.7	7.5	6.7	
85	2122030120	Nguyễn Hoài Vương	20/10/2004	CCQ2203D	6.5	7.5	6.0	9.3	7.5	7.4	

Ngày 28 tháng 10 năm 2022
Giảng viên

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Lê Văn Trung', with a long horizontal stroke extending to the right.

Lê Văn Trung

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN
Học kỳ: II - Năm học: 2021 - 2022

Môn học/Nhóm: **GDQP – AN – Nhóm N2**

Số tín chỉ: **05**

CBGD : **Lê Văn Trung**

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	ĐQT	ĐT	ĐHP
1	2122030238	Lê Trần Khánh An	16/12/2004	CCQ2203C	7.2	3.8	5.2
2	2122030086	Trần Phú An	25/02/2004	CCQ2203C	7.2	4.8	5.7
3	2122030080	Nguyễn Thiên Ân	01/04/2002	CCQ2203C			
4	2122030117	Huỳnh Tôn Bảo	01/05/2004	CCQ2203D	7.7	7.2	7.4
5	2122040028	Trần Văn Bằng	19/12/2003	CCQ2203D	7.7	6.8	7.2
6	2122030131	Lê Thành Công	29/07/2004	CCQ2203D	7.3	6.2	6.6
7	2122030083	Mai Hùng Cường	22/01/2004	CCQ2203C	7.4	5.6	6.3
8	2122030078	Võ Thanh Danh	29/10/2004	CCQ2203C	7.8	6.8	7.2
9	2122030239	Đoàn Thanh Dinh	01/07/2004	CCQ2203C	7.1	4.0	5.3
10	2122030079	Đặng Nguyễn Tấn Doãn	26/09/2004	CCQ2203C	6.9	7.0	6.9
11	2122030241	Lâm Ngọc Duẩn	16/02/2004	CCQ2203D	7.2	7.0	7.1
12	2122030235	Ngô Quốc Dũng	28/05/2001	CCQ2203C			
13	2122030121	Nguyễn Duy	28/09/2004	CCQ2203D	7.2	6.6	6.8
14	2122030092	Vũ Khắc Duy	14/11/2004	CCQ2203C	7.4	6.0	6.5
15	2122030111	Nguyễn Tiến Đạt	05/02/2003	CCQ2203D	6.9	6.6	6.7
16	2122030240	Nguyễn Trọng Đạt	21/11/2003	CCQ2203D			
17	2122030072	Nguyễn Quốc Điền	07/10/2004	CCQ2203C	6.9	7.6	7.3

18	2122030208	Phan Xuân	Đức	25/07/2004	CCQ2203D	7.3	6.6	6.9
19	2122170449	Phạm Trường	Giang	15/02/2004	CCQ2203C	7.3	6.2	6.6
20	2122030116	Trần Tiền	Giang	30/01/2004	CCQ2203D	7.7	6.2	6.8
21	2122030212	Ngô Văn	Giáp	20/02/2004	CCQ2203D	7.1	6.6	6.8
22	2122030114	Đinh Mạnh	Hải	07/06/2004	CCQ2203D	6.8	6.0	6.3
23	2122030109	Trương Từ	Hải	29/09/2004	CCQ2203D	6.9	5.2	5.9
24	2122030122	Đỗ Trung	Hậu	20/11/2004	CCQ2203D	6.8	7.2	7.0
25	2122030125	Phan Văn	Hậu	18/03/2004	CCQ2203D	7.0	5.2	5.9
26	2122030103	Nguyễn Quốc	Hiệp	01/01/2004	CCQ2203C	7.5	8.2	7.9
27	2122030112	Lương Văn	Hội	07/06/2004	CCQ2203D	7.2	6.8	7.0
28	2122030119	Châu Gia	Huy	16/08/2004	CCQ2203D	7.0	5.8	6.3
29	2122030082	Đặng Ngọc	Huy	25/06/2003	CCQ2203C	7.6	5.6	6.4
30	2122030107	Nguyễn Xuân	Huy	15/03/2004	CCQ2203D	7.2	7.4	7.3
31	2122030089	Phạm Gia	Huy	17/05/2004	CCQ2203C	7.6	5.4	6.3
32	2122030090	Trương Quốc	Huy	01/04/2004	CCQ2203C	6.7	4.8	5.6
33	2122030243	Nguyễn	Hung	23/03/2004	CCQ2203D	7.7	6.0	6.7
34	2122030106	Nguyễn Đức	Kha	21/11/2004	CCQ2203D	7.2	6.8	7.0
35	2122030088	Phạm Quang	Khải	13/04/2004	CCQ2203C	7.2	7.6	7.4
36	2122030104	Võ Khắc	Khải	02/10/2004	CCQ2203D	7.0	5.6	6.2
37	2122030234	Đỗ Phúc	Khánh	07/08/2004	CCQ2203C	7.4	6.8	7.0
38	2122030118	Trần Huỳnh Đăng	Khoa	08/05/2001	CCQ2203D			
39	2122030085	Trần Tuấn	Kiệt	06/06/2004	CCQ2203C	8.1	8.0	8.0
40	2122030236	Huỳnh Gia	Lâm	07/12/2004	CCQ2203C	7.2	7.2	7.2

41	2122030094	Phạm Hồng	Lâm	07/09/2004	CCQ2203C	7.7	5.6	6.4
42	2122030233	Nguyễn Xuân	Lộc	21/02/2004	CCQ2203C	6.7	7.8	7.4
43	2122030087	Huỳnh Quốc	Lợi	22/01/2004	CCQ2203C	7.5	7.8	7.7
44	2122030099	Nguyễn Đức	Lợi	03/07/2003	CCQ2203C	7.5	5.8	6.5
45	2122030126	Nguyễn Thành	Lợi	26/09/2003	CCQ2203D	7.6	6.8	7.1
46	2122030075	Nguyễn Văn	Mỹ	07/07/2004	CCQ2203C	7.6	5.6	6.4
47	2122030242	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	22/04/2004	CCQ2203D	7.3	5.4	6.1
48	2122030207	Phan Nguyễn Hoàng	Nam	01/01/2004	CCQ2203D			
49	2122030098	Lê Hoàng Hoài	Nhân	13/08/2004	CCQ2203C	7.7	5.0	6.1
50	2122030124	Nguyễn Đình	Nhất	19/01/2004	CCQ2203D	7.2	7.0	7.1
51	2122030135	Lê Bình	Phong	19/09/2004	CCQ2203D	7.3	6.2	6.7
52	2122030101	Lê Hoàng	Phúc	01/01/2004	CCQ2203C	7.4	7.0	7.2
53	2122030211	Lê Tài	Phúc	08/09/2004	CCQ2203D	7.7	6.8	7.1
54	2122030093	Trần Văn	Phúc	28/03/2004	CCQ2203C	7.5	6.8	7.1
55	2122030095	Bá Thiên Minh	Quang	08/11/2004	CCQ2203C	7.7	8.2	8.0
56	2122030137	Phạm Lê	Quân	08/11/2004	CCQ2203D	7.5	7.2	7.3
57	2122030127	Bùi Thanh	Quốc	20/11/2004	CCQ2203D	6.9	6.6	6.7
58	2122030074	Trần Minh	Quốc	15/09/2004	CCQ2203C	7.5	6.2	6.7
59	2122030136	Nguyễn Thanh	Sang	07/08/2004	CCQ2203D	7.1	7.0	7.1
60	2122170734	Phan Vũ Trường	Sang	15/10/2004	CCQ2203C	7.0	7.2	7.1
61	2122030129	Nguyễn Văn	Sáng	31/12/2004	CCQ2203D	7.4	7.2	7.3
62	2122030073	Hồ Chánh	Sơn	23/08/2004	CCQ2203C	7.6	7.0	7.2
63	2122030100	Lê Đăng	Tài	08/02/2004	CCQ2203C	6.9	5.8	6.2

64	2122030105	Lưu Văn Tài	14/07/2004	CCQ2203D	7.2	7.0	7.1
65	2122030237	Nguyễn Hoàng Thái	20/11/2004	CCQ2203C			
66	2122030253	Nguyễn Nhựt Thành	26/04/2004	CCQ2203D	7.0	6.8	6.9
67	2122030102	Nguyễn Quốc Thắng	19/04/2004	CCQ2203C	7.7	7.8	7.7
68	2122030133	Lê Nhật Thiên	25/12/2004	CCQ2203D	7.2	6.4	6.7
69	2122030071	Võ Minh Thiện	01/02/2004	CCQ2203C	6.6	6.0	6.2
70	2122030115	Trần Huỳnh Tri Thức	23/09/2004	CCQ2203D	7.3	6.8	7.0
71	2122030113	Huỳnh Minh Toàn	07/11/2004	CCQ2203D	7.1	7.1	7.1
72	2122030108	Trần Quốc Toàn	28/01/2004	CCQ2203D	7.4	5.2	6.1
73	2122030081	Nguyễn Cao Trí	13/10/2004	CCQ2203C	7.0	6.4	6.7
74	2122030110	Đoàn Lê Thiên Triết	22/08/2004	CCQ2203D	7.3	8.2	7.8
75	2122030077	Trần Nhật Trương	03/02/2004	CCQ2203C	7.5	8.4	8.1
76	2122030097	Nguyễn Văn Tuấn	08/10/2004	CCQ2203C	6.6	7.8	7.3
77	2122030091	Mai Thanh Tùng	23/05/2004	CCQ2203C	7.6	7.2	7.4
78	2122030209	Hoàng Kim Tuyên	14/05/2004	CCQ2203D	7.2	7.8	7.6
79	2122030096	Huỳnh Thiên Tứ	06/12/2004	CCQ2203C	6.9	6.4	6.6
80	2122030132	Trần Văn Vĩ	24/02/2004	CCQ2203D	7.6	7.8	7.7
81	2122170655	Lê Quốc Việt	14/04/2004	CCQ2203C	7.4	6.0	6.6
82	2122030130	Nguyễn Tam Vinh	06/02/2004	CCQ2203D	7.3	5.8	6.4
83	2122030084	Đặng Ngọc Vương	12/08/2004	CCQ2203C	7.4	5.8	6.5
84	2122030076	Huỳnh Trung Vương	04/07/2004	CCQ2203C	6.7	5.6	6.0
85	2122030120	Nguyễn Hoài Vương	20/10/2004	CCQ2203D	7.4	6.4	6.8

Ngày 28 tháng 10 năm 2022
Giảng viên

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Lê Văn Trung', with a long horizontal stroke extending to the right.

Lê Văn Trung